

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày 21 tháng 9 năm 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Nguyễn Bá Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Tuấn A, sinh năm 1996; sinh trú quán: Xóm B, xã Đ, huyện KB, tỉnh HN; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Huy Y và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giam theo Lệnh tạm giam của Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam từ ngày 03/7/2017 đến nay. (có mặt)

* *Người bị hại:* Anh Chu Tiến H, sinh năm 1996; trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện KB, tỉnh HN. (vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Chu Tiến H1, sinh năm 1991; trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện KB, tỉnh HN. (vắng mặt)

- Ông Đỗ Tiến L, sinh năm 1965; trú tại: Thôn N, xã ĐB, huyện UH, thành phố HN. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Tuấn A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05 tháng 6 năm 2017, Trần Tuấn A ngồi uống nước cùng với anh Chu Tiến H và một số người khác tại quán của bà Vũ Thị L ở xóm B, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Trần Tuấn A nói với anh H “Bạn cho tôi mượn xe ra Nhật Tự tí tôi về”, anh H đồng ý đưa chìa khóa xe

cho Trần Tuấn A. Sau khi mượn được xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển kiểm soát 99F7-1492, Trần Tuấn A điều khiển xe mô tô đi chơi rồi sau đó đi đến quán cơm của ông Đỗ Tiến L ở thôn N, xã DB, huyện UH, thành phố HN ăn cơm tối hết 500.000đồng, nhưng không đủ tiền trả, Trần Tuấn A nói với ông L “Cháu thiếu tiền, chú cho cháu để lại xe mai cháu lên” và được ông L đồng ý. Đến khoảng 15 giờ ngày 09 tháng 6 năm 2017, do không có tiền tiêu sài, Trần Tuấn A đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô trên, nên đã đến gặp ông L nói “Cháu thiếu tiền, cháu lấy thêm ba triệu, cháu để lại xe mấy hôm cháu lấy”, ông L nói “Xe của ai, giấy tờ đâu”, Trần Tuấn A trả lời “Xe của mẹ cháu, cháu ra chỗ mẹ lấy tiền để lấy xe”, ông L mở cốp xe thấy trong cốp có đăng ký xe nên đồng ý và đưa cho Trần Tuấn A 3.000.000đồng. Sau khi cầm tiền, Trần Tuấn A đã trốn khỏi địa phương và tiêu sài hết số tiền cầm cố xe mô tô. Ngày 27 tháng 6 năm 2017, Trần Tuấn A bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an thành phố Phủ Lý bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 16/HĐĐG ngày 12/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển kiểm soát 99F7-1492 có giá 12.500.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 63/KSĐT-KT ngày 06/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; ngoài ra còn đề nghị về bồi hoàn dân sự... Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét thấy lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ 00 ngày 05 tháng 6 năm 2017, tại xóm 7, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Trần Tuấn A

sau khi mượn được chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 99F7-1492 của anh Chu Tiến H trị giá 12.500.000đồng, đã nảy sinh ý định chiếm đoạt rồi đem đi cầm cố cho ông Đỗ Tiến L lấy 3.500.000đồng để tiêu sài cá nhân rồi bỏ trốn khỏi địa phương.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo sau khi mượn được chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 99F7-1492 của anh H để đi chơi, nhưng đã sử dụng tài sản đó mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân, dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho chủ sở hữu rồi bỏ trốn. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo biết và nhận thức rõ việc mang tài sản của người khác đi cầm cố lấy tiền mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì nhu cầu thấp hèn của bản thân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội; thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn, xem thường kỷ cương pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây dư luận xấu và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, nên phải xét xử thật nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt tù như trên đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng trong thời gian bỏ trốn, ngày 18/6/2017 bị cáo thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của anh Nghiêm Văn C, sinh năm 1991 ở xóm C, xã Đ, huyện Kim Bảng và đã bị Công an huyện Kim Bảng ra quyết định xử phạt hành chính; ngày 27/6/2017, bị cáo đã bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 08/9/2017 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật. Do đó cần phải xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân của bị cáo để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Đối với ông Đỗ Tiến L khi nhận cầm cố chiếc xe mô tô trên, không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ, phù hợp.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển kiểm soát 99F7-1492 mà bị cáo chiếm đoạt của anh Chu Tiến H, được xác

định là tài sản hợp pháp của anh Chu Tiến H1 (anh trai anh H). Anh H1 đã nhận lại đầy đủ, nguyên vẹn chiếc xe trên. Nay anh H1 và anh H không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét. Số tiền 3.500.000đồng bị cáo cầm cố tài sản cho ông L, nhưng bị cáo đã tiêu sài hết. Nay ông L yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại cho ông L toàn bộ số tiền này, xét đây là yêu cầu hợp pháp, nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn lại cho ông L số tiền trên theo quy định của pháp luật. Riêng hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của anh anh Nghiêm Văn C, sinh năm 1991 ở xóm C, xã Đ, huyện Kim Bảng nhưng có giá trị 1.200.000đồng, Công an huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo là phù hợp, nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I, khoản 1.3 Điều 1 mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 231, 233 và 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Tuấn A phải bồi hoàn cho ông Đỗ Tiến L số tiền 3.500.000đồng.

Kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành thì ngoài khoản tiền bồi hoàn nêu trên, bị cáo còn phải chịu lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng cộng là 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh